

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST
Ngày: 21 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thanh Hảo;
- Bà Nguyễn Phan Thùy Trang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng H Anh M, sinh năm 1999, nơi sinh: K – An Giang; nơi cư trú: tổ 27, Trần Hưng Đạo, khóm C, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Huy H và bà Đoàn Thị B; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án: Ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố K kết án 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 22/11/2021, chấp hành xong, chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Quang Q, sinh năm 1993, địa chỉ nơi cư trú: Tổ 13, khóm Vĩnh Phú, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Võ Quốc T, sinh năm 1982, địa chỉ nơi cư trú: ấp Phước Thọ, xã F, huyện D, tỉnh An Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/6/2022, lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an Phường C, thành phố K, kiểm tra hộ khẩu căn nhà số 38/10, do Đặng Ngọc Tài làm chủ hộ (đã già yếu), phát hiện Đặn H Anh M (cháu của Tài), đang ngồi trong phòng ngủ, nghi vấn chuẩn bị sử dụng ma túy, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phòng ngủ của M, phát hiện, thu giữ 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, trắng, chứa chất bột màu trắng; 03 túi nhựa trong suốt, gồm: 01 túi được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng, 01 túi đầu có rãnh khóa, ghi chữ Hero màu đỏ, chứa 35 đoạn ống hút màu trắng, hồng (trong có 05 đoạn có dán băng keo màu đen), tất cả đều hàn kín, chứa chất bột màu trắng 01 túi có in hình con bướm màu đỏ, bên trong có 03 túi nhựa trong suốt, hàn kín và túi một đầu có rãnh khóa, chứa tinh thể màu trắng; Kiểm tra bên trong người của M thu giữ ở lưng quần phía sau 01 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa, bên trong có 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hồng (trong đó có 05 đoạn có dán băng keo màu đen), tất cả đều hàn kín, chứa chất bột màu trắng; Lực lượng Công an còn thu giữ nhiều vật dụng liên quan. M khai bên trong các đoạn ống hút nhựa, túi nhựa là ma túy đá và Heroin, mua của 02 người thanh niên (không rõ lai lịch), cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện thu lợi, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang;

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng, chứa chất bột màu trắng (thu giữ trong phòng ngủ của M), giám định là ma túy, loại Heroin;

- 03 túi nhựa trong suốt (thu giữ trong phòng ngủ của M), gồm: 01 túi được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (giám định không phải là ma túy); 01 túi đầu có rãnh khóa, ghi chữ Hello màu đỏ, chứa 35 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hồng (bên trong có 05 đoạn có dán băng keo màu đen), tất cả đều hàn kín, chứa chất bột màu trắng (giám định là ma túy, loại Heroin); 01 túi có in hình tròn con bướm màu đỏ, bên trong có 03 túi nhựa trong suốt, hàn kín và 01 túi một đầu có rãnh khóa, chứa tinh thể màu trắng (giám định là ma túy, loại Methamphetamine);

- 01 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa, bên trong có 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hồng (bên trong có 05 đoạn có dán băng keo màu đen), tất cả đều hàn kín, chứa chất bột màu trắng (thu giữ trên người của M, giám định là ma túy loại Heroin).

- Vật chứng thu giữ khác gồm: 01 cục sặc nhựa, màu xanh, bên trong bị rỗng; 01 tờ giấy bạc; 01 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000 đồng, cuộn tròn; 01 que gạt; 01 hộp giấy ghi chữ Vivo; 02 kéo inox; 02 lược lam màu trắng, hiệu Bic; 06 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hồng trong đó có 02 đoạn một đầu vạt nhọn; 01 cân tiểu li màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim Viettel số: 89840, 4800, 07637, 0224 và sim Vietnam Mobile số 89840 509211512912629.

Căn cứ kết luận giám định số: 87/KLGT-KTHS(MT-GT) ngày 14/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Mẫu M1; M2; M5; M6; M8 gửi giám định là ma túy, loại Herroin, khối lượng 1,5484 gam; Mẫu M3; M4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,6878 gam; Mẫu M7 giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NDD-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NDD-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh tạm giữ, tạm giam đối với Đặng H M Anh để điều tra xử lý.

Cáo trạng số 100/CT-VKSCĐ-HS ngày 18/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Đặng H M Anh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (gọi chung Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đặng H Anh M khai: bản thân đã nghiện ma túy, do cần có tiền mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã mua 03 lần ma túy của một người thanh niên (không biết tên) bán lại cho nhiều người nghiện, trong đó bán cho Q 02 lần, bán cho người tên Laptop 01 lần; Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Trong lời nói sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt;

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai những người làm chứng, cũng như vật chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người thanh niên, đã thực hiện hành vi nhiều lần mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Do đó, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Đặng H Anh M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ pháp luật;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo có nhận thân xấu (đã một lần bị kết án về tội ma túy, chưa được xóa án tích). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú những lần phạm tội trước; thuộc thành phần lao động; học lực thấp, có phần hạn chế về hiểu biết pháp luật. Nên, bị cáo đủ điều kiện được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: “*Người phạm tội tự thú; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251, xử phạt bị cáo M từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

Về biện pháp tư pháp: áp dụng các Điều 46; 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng (đã qua sử dụng); Tịch thu sung quỹ 2.000 đồng; điện thoại và sim điện thoại do có liên quan trực tiếp đến việc mua bán ma túy;

Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm; quy định nghĩa vụ, trách nhiệm thi hành án; quy định quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

Đối với người tên thanh niên chưa rõ lai lịch, là người mà bị cáo mua ma túy để bán lại, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau;

Đối với Q và người tên Laptop đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng, Cơ quan điều tra xử lý hành chính là có cơ sở;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng,

[1] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố K tội phạm thực hiện thuộc trường hợp có khung hình phạt dưới 15 năm tù được quy định quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

[2] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Đối với việc vắng mặt những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này và chủ tọa phiên tòa đã công bố các lời khai của những người vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

Về nội dung, tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người chứng kiến bắt người phạm tội quả tang, người liên quan, cùng những tài liệu, chứng cứ

khác, do Cơ quan Điều tra thu thập trong quá trình điều tra là phù hợp nhau về khoảng thời gian, địa điểm cũng như cách thức bán, loại ma túy và giá tiền mà bị cáo đã bán ma túy. Ngoài ra, hành vi mà bị cáo đã thực hiện còn phù hợp với các nguồn chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập được thẩm tra tại phiên tòa như: Kết luận giám định số 87/KLGT-KTHS(MT-GT) ngày 14/6/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/6/2022, cũng như bản tự khai của bị cáo cùng các vật chứng vụ án đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo còn nhận thức được hành vi mua bán ma túy là trái với quy định của pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, bằng việc nhiều lần bán ma túy, hơn nữa bị cáo đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy (tội phạm rất nghiêm trọng) chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Xét, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm tạo điều kiện để bị cáo nhận thức sâu sắc hơn về hành vi phạm tội của mình, phát huy tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu (đã bị kết án về tội ma túy, thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích), nay tiếp tục phạm tội, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt (tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự), nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú những lần phạm tội trước; thuộc thành phần nhân dân lao động; học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét khi lượng hình, quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M như quan điểm của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở;

[7] Xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật chứng đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành do Nhà nước độc quyền quản lý; hiện không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ (không còn giá trị sử dụng) có trong hồ sơ vụ án;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000 đồng; điện thoại di động hiệu Nokia, model RM-1190, số imei 1: 354478090286261; số imei 1: 354478091286260 cùng sim Viettel số: 89840, 4800,07637, 0224 và sim Vietnam mobile số: 89840; 50921151291629 (điện thoại đã qua sử dụng)

[8] Những vấn đề khác:

Đối với người thanh niên chưa rõ lai lịch, mà bị cáo cho rằng là người đã bán ma túy để bán lại cho người nghiện, Cơ quan Điều tra Công an thành phố K tiếp tục xác M điều tra làm rõ xử lý sau;

Đối với Dương Quang Q và người tên Laptop là những người đã mua ma túy của bị cáo M để sử dụng, tuy chưa đến mức xử lý, nhưng cần giáo dục tại phiên tòa;

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Đặng H Anh M phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Bị cáo Đặng H Anh M 09 (chín) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2022 (*ngày chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đặng H Anh M số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng;

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 2.000 đồng; điện thoại di động hiệu Nokia, model RM-1190, số imei 1: 354478090286261; số imei 1: 354478091286260 cùng sim Viettel số: 89840, 4800,07637, 0224 và sim Vietnam mobile số: 89840; 50921151291629 (điện thoại đã qua sử dụng);

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ số 87/KLGT-PC09 (MT) ngày 14/6/2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an thành phố K, tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ây, Nguyễn Thị Mỹ Hà;

+ 01 (một) cân tiểu li màu trắng; 01 hộp giấy ghi chữ Vivo, bên trong có hai kéo inox; 02 (hai) lưỡi lam màu trắng hiệu Bic; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa màu trắng hồng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng hồng một đầu vạc nhọn; 01 (một) cục sạc nhựa màu xanh, bên trong bị rỗng; 01 (một) quẹt ga;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng H Anh M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức